

## **Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn giai đoạn hiện nay**

**1. Tên đề tài:** Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn giai đoạn hiện nay.

### **2. Tổ chức chủ trì đề tài:**

- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bắc Kạn;
- Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn.

### **3. Chủ nhiệm đề tài:**

- Ông: Nguyễn Văn Côi – Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Bắc Kạn;
- Ông: Nguyễn Quang Khôi – Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn.

### **4. Mục tiêu của đề tài:**

Đề tài nghiên cứu một cách có hệ thống vai trò của lý luận và công tác giáo dục lý luận chính trị; chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị của Trường Chính trị tỉnh và các trung tâm bồi dưỡng lý luận chính trị huyện, thị của tỉnh Bắc Kạn hiện nay.

Đánh giá thực trạng chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn và chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn từ năm 1997 đến năm 2010.

Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020.

### **5. Kết quả thực hiện:**

**5.1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn:**

**5.1.1. Cơ sở lý luận của việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn:**

*a. Khái quát về vị trí, vai trò của cán bộ, công chức cấp xã:*

Cán bộ, công chức cấp xã có vị trí, vai trò cụ thể sau:

- Một là, cán bộ, công chức cấp xã là người trực tiếp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, kho sách trực tuyến,

pháp luật của Nhà nước đến nhân dân; làm cho các tầng lớp nhân dân hiểu đúng và đầy đủ các chủ trương, chính sách đó.

- Hai là, cán bộ, công chức cấp xã là người tổ chức và vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, huy động mọi khả năng phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức cuộc sống của cộng đồng dân cư.

- Ba là, cán bộ, công chức cấp xã là người nắm bắt kịp thời, phản ánh đầy đủ các tâm tư, nguyện vọng của nhân dân với Đảng, Nhà nước. Từ đó, có cơ sở sửa đổi, bổ sung, ban hành các chủ trương, chính sách mới, phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước.

*b. Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị:*

**\* Quan niệm về chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị:**

Đào tạo lý luận chính trị là quá trình trang bị cho học viên những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước trong một cơ sở đào tạo nhất định.

Bồi dưỡng lý luận chính trị là quá trình cung cấp, bổ sung, cập nhật những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, truyền thống cách mạng của dân tộc... cho đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong từng thời gian nhất định. Về mặt thời gian, chương trình bồi dưỡng thường ngắn hơn so với chương trình đào tạo.

*c. Vị trí, vai trò của lý luận chính trị và công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị:*

**\* Vị trí, vai trò của lý luận chính trị cách mạng:**

Lý luận chính trị cách mạng đó là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh có vị trí vai trò đặc biệt quan trọng đối với cách mạng Việt Nam. Bởi lẽ, chủ nghĩa Mác - Lênin là một học thuyết cách mạng và khoa học, nó phản ánh một cách khách quan những quy luật của tự nhiên, xã hội và tư duy. Đồng thời, nó chỉ ra con đường đấu tranh để giải phóng giai cấp, dân tộc, nhân loại khỏi mọi áp bức, bất công và khổ đau; xây dựng một xã hội mới tốt đẹp mà ở đó con người được tự do, hạnh phúc và hết mọi khổ đau. Chính vì thế, sau 10 năm ra đi tìm đường cứu nước (Từ 1911 - 1920), Hồ Chí Minh mới tiếp cận, đọc được Luận cương của Lênin và Người khẳng định: “Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta, từ đó Người hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba”.

**\* Vị trí, vai trò của công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị:**

Đào tạo cán bộ là nhiệm vụ hết sức quan trọng trong công tác cán bộ của Đảng. Ý thức được vai trò quan trọng của đội ngũ cán bộ bộ từ Trung

ương đến cơ sở, trong mỗi giai đoạn cách mạng Đảng luôn quan tâm đào tạo một đội ngũ cán bộ có năng lực và phẩm chất chính trị để gánh vác sự nghiệp cách mạng, nhất là bối cảnh quốc tế và trong nước hiện nay đang tạo ra thuận lợi hết sức cơ bản, song cũng đặt ra không ít khó khăn thách thức.

Đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị có vai trò đặc biệt quan trọng trong quá trình đào tạo và phát triển nguồn nhân lực - đội ngũ cán bộ, công chức (trong đó có cán bộ, công chức cấp xã) có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

### ***5.1.2. Cơ sở thực tiễn của việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn:***

*a. Thực tiễn công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức của nước ta qua các thời kỳ cách mạng:*

Chuẩn bị cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam và phát triển cách mạng ở nước ta, nhiệm vụ đầu tiên được Hồ Chí Minh xác định đó là khẩn trương bắt tay vào việc lựa chọn những thanh niên ưu tú ở trong nước đưa sang Trung Quốc huấn luyện thành những cán bộ cốt cán của Đảng “trước, sau qua 10 lớp của Tổng bộ Thanh niên, thu hút gần 300 người vào học”. Toàn bộ sự nghiệp của Đảng và dân tộc bắt đầu từ đó.

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp, mặc dù bối cảnh đất nước hết sức khó khăn, thù trong, giặc ngoài, nền tài chính kiệt quệ, nhưng Đảng và Nhà nước ta đã cố gắng mở một số trường đại học ở Hà Nội, sau đó mở ở Việt Bắc, Liên khu IV, ở học xá Trung ương (Nam Ninh - Trung Quốc). Năm 1949, mở trường Đảng Trung ương ở Tuyên Quang, trường đã đào tạo được một đội ngũ trí thức, cán bộ cốt cán của Đảng, Nhà nước và các đoàn thể.

Sau khi miền Bắc được giải phóng, Đảng và Nhà nước chủ trương phát triển giáo dục đại học theo quy mô lớn, phát triển nhanh các trường phổ thông, trường bổ túc công nông, trường đảng, trường đoàn thể. Từ đó đội ngũ trí thức nói chung, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý nói riêng được hình thành, phát triển cả về số lượng và chất lượng.

Những năm sau đó, Đảng và Nhà nước ta tiếp tục quan tâm tập trung công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và xây dựng được một đội ngũ cán bộ từ Trung ương đến cơ sở. Đặc biệt, kể từ khi đất nước đi vào đổi mới đến nay, chúng ta đã đào tạo thêm hàng triệu cán bộ; trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức đã được nâng lên và ngày càng nhiều cán bộ, công chức cấp xã được đào tạo căn bản, theo hướng vừa toàn diện vừa chuyên sâu hơn.

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, trước đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã hiện nay vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế, thiếu sót:

- Trên thực tế, cán bộ cấp xã đang phải tiếp nhận, xử lý một khối lượng công việc ngày càng nhiều; trong khi nhiều cán bộ ở cấp xã lại không được đào tạo cơ bản, nhiều chế độ chính sách liên tục được thay đổi nhưng ít được bồi dưỡng nghiệp vụ.

- Đội ngũ cán bộ tuy đông nhưng không đồng bộ; trình độ kiến thức, năng lực lãnh đạo và quản lý chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới, nhất là về quản lý kinh tế - xã hội. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã hiện nay xét về chất lượng, số lượng và cơ cấu có nhiều mặt chưa ngang tầm với đòi hỏi của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Để khắc phục những hạn chế trên, tại Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 2 (Khóa VIII), Đảng ta đã nhấn mạnh, phải quan tâm đến công tác giáo dục - đào tạo, mà trước hết là: “Phải gấp rút nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo... nhằm đáp ứng kịp thời những đòi hỏi lớn và ngày càng cao về nhân lực của công cuộc đổi mới kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Đồng thời, thực hiện chế độ học tập bắt buộc nhằm nâng cao trình độ mọi mặt, bảo đảm sự thống nhất về chính trị và tư tưởng cho toàn đội ngũ cán bộ...

Xuất phát từ cơ sở thực tiễn trên cho thấy, việc nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nói chung và đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nói riêng không chỉ là yêu cầu mang tính tất yếu khách quan mà còn là một trong những giải pháp lớn, nhằm không ngừng nâng cao năng lực hoạt động, lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn hiện nay.

*b. Thực tiễn công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã ở tỉnh Bắc Kạn:*

Đối với tỉnh Bắc Kạn, ngay từ khi mới được tái lập ngày 01/01/1997 đến nay, mặc dù còn gặp rất nhiều khó khăn, nhất là về kinh tế. Song, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đã đặc biệt quan tâm, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức nói chung và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã nói riêng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, trong đó đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức nhất là về lý luận chính trị được xác định là khâu quan trọng mang tính đột phá.

Trên cơ sở thực hiện các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh về nội dung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ, tỉnh đã đánh giá: Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của tỉnh trong những năm vừa qua có sự quan tâm, chỉ đạo tích cực của cấp ủy, chính quyền các địa phương, đơn vị và sự cố gắng khắc phục khó khăn của đội ngũ cán bộ, công chức.

Tuy nhiên, trong những năm qua công tác cán bộ và việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức ở Bắc Kạn cũng nằm trong thực trạng chung của cả nước, còn nhiều hạn chế.

## **5.2. Thực trạng chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 1997-2012:**

### **5.2.1. Thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn từ năm 1997 đến năm 2012:**

#### *a. Chất lượng đội ngũ cán bộ cấp xã:*

Cán bộ cấp xã là những người được hình thành bằng con đường bầu cử, phê chuẩn, bổ nhiệm, giữ chức vụ lãnh đạo trong hệ thống chính trị ở cơ sở. Đây là đội ngũ có vai trò quan trọng, quyết định sự thắng lợi các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Tháng 4/1998, tổng số cán bộ cấp xã tỉnh Bắc Kạn mới chỉ có 1.945 người (chưa phân tách cán bộ và công chức); đến cuối năm 2012, riêng cán bộ chuyên trách cấp xã có 1.249 người/9.280 cán bộ, công chức cấp xã.

#### *- Về trình độ đào tạo:*

+ Trình độ học vấn: Tiểu học 15 người (1,2%); THCS 570 người (45,63%); THPT 664 người (53,16%).

+ Trình độ chuyên môn: Sơ cấp 80 người (6,40%); Trung cấp 242 người (19,37%); Cao đẳng 14 người (1,12%); Đại học 124 người (9,92%).

+ Trình độ lý luận chính trị: Sơ cấp 33 người (2,64%); Trung cấp 784 người (62,77%); Cao cấp 9 người (0,72%).

+ Trình độ quản lý hành chính nhà nước: Sơ cấp 108 người (8,64%); Trung cấp 50 người (4%); Đại học 5 người (0,4%).

So sánh với những năm trước đây cho thấy số lượng và chất lượng cán bộ cấp xã đã từng bước được nâng lên. Cụ thể, năm 2010 có 302/1.228 người (24,59%), đến năm 2012 có 461/1.249 (36,90%) được đào tạo về chuyên môn. Từ số liệu trên cho thấy sự quyết tâm của các cấp ủy đảng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và sự nỗ lực của bản thân mỗi cán bộ. Tuy nhiên, hiện nay số lượng cán bộ chưa qua đào tạo vẫn chiếm tỷ lệ khá lớn.

Trước những yêu cầu và đòi hỏi thực tiễn hiện nay thì mỗi cán bộ không những cần phải có kinh nghiệm thực tiễn trong công tác mà còn phải hoàn thiện về trình độ năng lực chuyên môn. Việc chưa được đào tạo về chuyên môn đã ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng lãnh đạo, quản lý của đội ngũ cán bộ chuyên trách cấp xã.

Đối với ý kiến nhận xét của lãnh đạo cấp tỉnh, cấp huyện về: “Ưu điểm của đội ngũ cán bộ công chức cấp xã hiện nay” với các nội dung năng lực, phẩm chất, trách nhiệm, uy tín, kết quả cho thấy: có 8,3% đánh giá là có năng

lực, 16,7 % là có phẩm chất, có 43,3% ý kiến đánh giá có trách nhiệm, 15% có uy tín, ý kiến khác 5%. Qua đánh giá này cho thấy các tiêu chuẩn cần có của cán bộ, công chức được đánh giá chưa đáp ứng yêu cầu.

Bên cạnh đó, việc nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ cấp xã sẽ tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện việc luân chuyển giữa cán bộ và công chức cấp xã do yêu cầu thực tiễn công việc. Hoặc trong những trường hợp cán bộ được bầu cử không trúng vào các chức vụ lãnh đạo phải bố trí sang làm các công việc của công chức.

Nhận thức rõ ý nghĩa, vai trò của việc trang bị lý luận chính trị đối với cán bộ để vận dụng vào thực tiễn trong hoạt động lãnh đạo quản lý, những năm qua việc cử cán bộ cấp xã đi học các lớp đào tạo trung cấp lý luận chính trị đã được cấp ủy các cấp quan tâm, tạo điều kiện. Hiện nay có 62,77% cán bộ cấp xã có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

*- Về cơ cấu giới tính, dân tộc, độ tuổi:*

Về giới tính: Nam 1.033 người (82,70%), Nữ 216 người (17,30%). Về dân tộc: Dân tộc thiểu số 1.149 người (92%), Kinh 100 người (8%). Về độ tuổi: Dưới 30 tuổi 105 người (8,40%); từ 30 - 45 tuổi 384 người (30,74%); từ 46 - 60 tuổi 760 người (60,84%); trên 60 tuổi có 1 người. Cơ cấu về độ tuổi, dân tộc, giới tính có nhiều chuyển biến đáng kể. Năm 2007 tổng số cán bộ chuyên trách là 1.232 người; trong đó: Nam 1.043 (84,66%), nữ 189 (15,34%); Dân tộc Kinh 114 người (9,26%), các dân tộc thiểu số 1.118 người (90,74%). Về độ tuổi: Dưới 30 tuổi 75 người (6,08%); từ 30 - 45 tuổi 505 người (40,99%); từ 46 - 60 tuổi 643 người (52,19%); trên 60 tuổi có 9 (0,73) người. Tỷ lệ cán bộ nữ tăng gần 2%, cán bộ trẻ dưới 30 tuổi tăng 2,32%. Đây là dấu hiệu đáng mừng khi thực hiện chủ trương trẻ hóa đội ngũ cán bộ. Tuy nhiên, tỷ lệ cán bộ ở độ tuổi 46 - 60 tăng 8,65%, do đó trong thời gian tới cần chú trọng đào tạo, bồi dưỡng xây dựng đội ngũ cán bộ kế cận thay thế.

Thực hiện đề án đưa tri thức trẻ về cơ sở, tỉnh Bắc Kạn đã có 22 trí thức trẻ trúng tuyển vào chức danh phó chủ tịch UBND xã trong đợt thi tuyển đầu tháng 10/2011, trong đó có 13 nam và 9 nữ. Người nhiều tuổi nhất sinh năm 1982, trẻ nhất sinh năm 1989. Trong số này có 2 người dân tộc Kinh, 1 người Dao, 1 người Nùng, 1 người Sán Chỉ, còn lại 17 người dân tộc Tày. Trong số 22 trí thức trẻ có 10 người đã từng là trí thức trẻ tình nguyện về hai huyện Ba Bể và Pác Nặm công tác trong hơn 2 năm qua. Điều thuận lợi là các trí thức trẻ này đều biết tiếng dân tộc, nên thuận lợi khi tiếp cận với người dân địa phương, hiểu được người dân muốn gì, mình có thể làm gì cho họ. Về chuyên ngành đào tạo, 11 người tốt nghiệp ngành kinh tế - nông lâm, 9 người tốt nghiệp các chuyên ngành văn hóa - xã hội và 2 người thuộc ngành khoa học kỹ thuật.

### *b. Chất lượng đội ngũ công chức cấp xã:*

Công chức cấp xã giữ vai trò quan trọng trong việc quản lý nhà nước liên quan đến nhiều lĩnh vực ở cơ sở như: Quản lý đất đai, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, tài nguyên và môi trường... Đồng thời, đây là đội ngũ tham mưu đắc lực cho lãnh đạo cấp xã có những quyết sách quan trọng, chính xác, hiệu quả. Hiện nay, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn có tổng số 1.152 người.

#### *- Về trình độ đào tạo:*

+ Trình độ học vấn: Tiểu học 3 người (0,26%); THCS 153 người (13,28%); THPT 996 người (86,46%).

+ Trình độ chuyên môn: Sơ cấp 35 người (3,04%); Trung cấp 678 người (58,85%); Cao đẳng 59 người (5,12%); Đại học 256 người (22%), còn lại là chưa qua đào tạo.

+ Trình độ lý luận chính trị: Sơ cấp 37 người (2,08%); Trung cấp 262 người (25,27%); Cao cấp 2 người (0,16%), còn lại là chưa qua đào tạo.

Qua những số liệu trên cho thấy công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn trong những năm gần đây chất lượng đã được nâng lên rõ rệt. Hiện nay, số lượng công chức cấp xã chưa qua đào về chuyên môn có 124 người (10,76%).

#### *- Về cơ cấu giới tính, dân tộc, độ tuổi:*

+ Về cơ cấu giới tính: Nam 778 người (67,53%), nữ 374 người (32,46%);

+ Về cơ cấu dân tộc: Các dân tộc thiểu số 1.048 người (90,97%); dân tộc Kinh có 104 người (9,02%).

+ Về độ tuổi: Dưới 30 có 323 người (28,03%), độ tuổi 30 - 45 chiếm số lượng cao nhất với 538 người (46,70%), từ 46 - 60 tuổi có 291 người (25,26%).

Trong tổng số 1.152 công chức cấp xã có 777 đảng viên, chiếm 67,44%; trong đó, 225 công chức cấp xã tham gia cấp ủy cấp xã, 34 công chức tham gia đại biểu HĐND cấp huyện và 146 công chức là đại biểu HĐND cấp xã. Có 838 người có khả năng giao tiếp bằng tiếng dân tộc, 285 người đã qua bồi dưỡng kiến thức an ninh, 567 người đã được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng.

### **5.2.2. Thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn từ năm 1997 đến năm 2012:**

#### **5.2.2.1. Nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng:**

##### **\* Trường Chính trị tỉnh:**

*- Đối với nội dung, chương trình đào tạo:*

Trước năm 2008, trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện đào tạo lý luận chính trị chủ yếu là chương trình trung cấp lý luận chính trị do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh biên soạn. Chương trình này được xây dựng theo từng môn học, tương đối hợp lý, thuận tiện cho việc quản lý và phân công bài giảng cho từng giảng viên. Tuy nhiên, chương trình này vẫn còn một số hạn chế chưa phù hợp, phần lý luận quá dài, chiếm 2/3 khối lượng kiến thức so với phần kiến thức thực tiễn. Một số nội dung phù hợp với đối tượng người học là đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, nhưng lại không phù hợp với đối tượng cán bộ, công chức các sở, ban, ngành. Mặt khác, thời gian của một khóa học chưa thật sự phù hợp (12 tháng).

Từ năm 2008 đến nay, thực hiện Quyết định số 184-QĐ/TW ngày 03/9/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Trường Chính trị tỉnh Bắc Kạn thực hiện đào tạo chương trình trung cấp lý luận chính trị - hành chính do Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh biên soạn. Chương trình này đã được chỉnh sửa, bổ sung và thiết kế theo từng phần học đan xen giữa các môn học nên vừa đảm bảo những nội dung kiến thức lý luận cơ bản vừa bổ sung thêm những kiến thức thực tiễn, nhất là các bài tập tình huống, các kỹ năng nghiệp vụ phục vụ cho công tác lãnh đạo, quản lý và thực thi công vụ ở cơ sở. Thời gian của khóa học được rút ngắn xuống còn 8 tháng.

Qua số liệu điều tra cho thấy nội dung chương trình đào tạo hệ trung cấp và sơ cấp lý luận chính trị đang thực hiện ở Trường Chính trị và các trung tâm bồi dưỡng chính trị hiện nay về cơ bản đáp ứng được yêu cầu. Tuy nhiên, để nâng cao chất lượng đào tạo cần có sự chỉnh sửa bổ sung cho phù hợp.

*- Đối với nội dung, chương trình bồi dưỡng:*

Nội dung, chương trình bồi dưỡng bao gồm: Bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch cán sự, chuyên viên và chuyên viên chính; bồi dưỡng công tác Đảng, bồi dưỡng quản lý nhà nước chính quyền cơ sở... Qua số liệu điều tra cho thấy nội dung các chương trình bồi dưỡng đang thực hiện ở trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị hiện nay (sơ cấp, tìm hiểu về Đảng, bồi dưỡng đảng viên mới) về cơ bản chất lượng nội dung, chương trình bồi dưỡng đáp ứng được yêu cầu và phù hợp từng nhóm đối tượng. Tuy nhiên, những kiến thức về kỹ năng lãnh đạo, quản lý; kỹ năng xử lý các tình huống và các kỹ năng khác chưa sâu; gắn lý luận với thực tiễn còn hạn chế; phân chia thời gian ở một số chuyên đề chưa hợp lý.

**\* Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã:**

*- Đối với nội dung, chương trình đào tạo:*



Nội dung, chương trình đào tạo đang thực hiện ở các trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị xã là chương trình sơ cấp lý luận chính trị thực hiện theo Hướng dẫn số 65-HD/BTGTW ngày 11/12/2012 của Ban Tuyên giáo Trung ương đã có bước đổi mới căn bản về bố cục và kết cấu theo lôgic chặt chẽ, giảm thời gian đào tạo, gắn với yêu cầu thực tiễn; gắn với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tuy nhiên, chương trình mới chú trọng về lý luận chính trị, thiên về phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chưa quan tâm nhiều về bồi dưỡng nghiệp vụ, chưa gắn lý luận với thực tiễn.

- *Đối với nội dung, chương trình bồi dưỡng:*

Nội dung, chương trình bồi dưỡng chủ yếu của trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện gồm: Bồi dưỡng đối tượng kết nạp Đảng, đảng viên mới... Về cơ bản, nội dung, chương trình đáp ứng được yêu cầu phù hợp với đối tượng người học; không có sự trùng lặp về nội dung kiến thức giữa các loại hình bồi dưỡng. Kết quả khảo sát điều tra cho thấy: Nội dung, chương trình phù hợp chiếm 78%; giữ nguyên thời gian thực hiện chương trình bồi dưỡng chiếm 60%. Tuy nhiên, ngoài những nội dung, chương trình đang thực hiện cần đưa thêm một số môn học như ngoại ngữ, tin học văn phòng vào giảng dạy.

Nhìn chung, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Trường Chính trị tỉnh và trung tâm bồi dưỡng các huyện, thị đã có sự đổi mới tích cực, từng bước theo hướng toàn diện, cơ bản, thiết thực; chú trọng rèn luyện phẩm chất đạo đức, kiến thức lý luận và thực tiễn; những kiến thức cơ bản, kỹ năng thực hành phù hợp với yêu cầu công tác của cán bộ, công chức cấp xã; quán triệt được những quan điểm của Đảng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng. Tuy nhiên, còn thiếu chương trình bồi dưỡng theo các chức danh và các chương trình bồi dưỡng khác.

#### ***5.2.2.2. Hình thức đào tạo, bồi dưỡng:***

\* ***Trường Chính trị tỉnh:***

- *Đối với hình thức đào tạo:*

+ *Hình thức tập trung:* Hình thức này có nhiều thuận lợi trong quá trình quản lý dạy và học; nâng cao chất lượng dạy và học; giúp học viên có điều kiện học tập tốt hơn. Đào tạo tập trung phù hợp cả người dạy và người học. Trong những năm qua, Trường Chính trị tỉnh đã thực hiện có hiệu quả hình thức này và được duy trì thường xuyên. Về thời gian đào tạo hệ tập trung 8 tháng đối với chương trình trung cấp lý luận chính trị - hành chính như hiện nay là hợp lý.

+ *Hình thức đào tạo tại chức:* Đây là hình thức đào tạo phổ biến của Trường Chính trị tỉnh. Trong những năm qua, nhà trường đã thực hiện có hiệu quả hình thức đào tạo này tại các huyện và tại trường. Trung bình mỗi năm

nhà trường mở 3 - 4 lớp, tạo điều kiện cho học viên vừa học vừa làm rất thuận lợi cho cơ quan cử cán bộ đi học. Tuy nhiên, hình thức đào tạo tại chức cũng gặp không ít khó khăn, nhất là công tác quản lý dạy và học dẫn đến chất lượng giảng dạy và học tập bị hạn chế. Qua khảo sát điều tra cho thấy chỉ có 20% ủng hộ loại hình đào tạo tại chức này.

- *Đối với hình thức bồi dưỡng:*

Trong những năm vừa qua, nhà trường đã tổ chức mở các lớp bồi dưỡng đạt kết quả tốt, chất lượng không ngừng được nâng lên; học viên có ý thức trách nhiệm cao trong học tập; dễ quản lý trong quá trình dạy và học. Tuy nhiên, có một số lớp bồi dưỡng cách thức tổ chức lớp chưa thật sự hợp lý; số tiết lên lớp không đảm bảo; thời gian tổ chức thường dồn vào cuối năm, chất lượng giảng dạy ở một số chuyên đề chưa đáp ứng yêu cầu nên ảnh hưởng đến chất lượng bồi dưỡng cán bộ cấp cơ sở.

\* ***Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã:***

- *Đối với hình thức đào tạo:*

Hình thức đào tạo lý luận chính trị của trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã hiện nay có 2 hình thức: Tập trung và tại chức. Nhưng do thời gian đào tạo ngắn ngày, nên trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã thường tổ chức thực hiện theo hướng tập trung. Trong những năm qua, cả tỉnh chỉ có Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện Chợ Đồn mở được 3 lớp sơ cấp lý luận chính trị theo chương trình do Ban Tư tưởng - Văn hoá Trung ương ban hành năm 2002. Hiện nay, chương trình sơ cấp lý luận chính trị thực hiện theo Hướng dẫn số 65-HD/BTGTW ngày 11/12/2012 của Ban Tuyên giáo Trung ương (thời gian lên lớp 1 tháng). Về cơ bản, hình thức đào tạo theo hướng tập trung phù hợp với đặc thù của các huyện, thị xã và phù hợp với đối tượng người học; giúp cho học viên có điều kiện thời gian để tập trung vào học tập; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi trong quản lý giảng dạy và học tập; chất lượng dạy và học được nâng lên. Tuy nhiên, do học tập trung nên số học viên được cử đi học phải bàn giao công việc cho người khác nên khó khăn cho cấp uỷ, chính quyền địa phương nên đã ảnh hưởng phần nào đến hiệu quả của công tác đào tạo lý luận chính trị của tỉnh.

- *Đối với hình thức bồi dưỡng:*

Hình thức bồi dưỡng thực hiện theo hướng tập trung, vì thời gian bồi dưỡng ngắn (ít nhất 3 ngày, nhiều nhất từ 5 -7 ngày). Những lớp này thuộc đối tượng kết nạp Đảng thực hiện theo Hướng dẫn số 15-HD/BTGTW ngày 8/9/2011 của Ban Tuyên giáo Trung ương; lớp dành cho đảng viên mới thực hiện theo Hướng dẫn số 14-HD/BTGTW ngày 8/9/2011 của Ban Tuyên giáo Trung ương (thời gian 6 ngày). Về cơ bản, hình thức bồi dưỡng theo hướng tập trung là phù hợp với tình hình thực tế của các trung tâm; giúp cho các trung tâm thực hiện tốt công tác quản lý dạy và học. Kết quả các bài thu

hoạch của học viên cơ bản đều đạt khá, giỏi; chất lượng giảng dạy và học tập được bảo đảm.

### **5.2.2.3. Chất lượng đội ngũ giảng viên:**

#### **\* Đối với giảng viên Trường Chính trị tỉnh:**

Từ khi thành lập tới nay, chất lượng đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh không ngừng tăng lên về số lượng và chất lượng. Tháng 7 năm 1997, khi mới thành lập nhà trường chỉ có 1 Hiệu trưởng và 1 kế toán. Về trình độ chuyên môn (1 thạc sỹ, 1 trung cấp). Sau hơn 15 năm xây dựng và trưởng thành, hiện nay nhà trường cơ bản đã kiện toàn được tổ chức bộ máy theo Quyết định số 184-QĐ/TW ngày 03 tháng 9 năm 2008 của Ban Bí thư.

Năm 2012, nhà trường có tổng số 27 giảng viên. Về trình độ chuyên môn: Đại học 20/27 người; thạc sỹ 7/27 người. Về trình độ lý luận chính trị: Trung cấp và tương đương 6/27 người; cao cấp 20/27 người; cử nhân 1/27 người. Về quản lý nhà nước: Chuyên viên 13/27 người; chuyên viên chính 8/27 người; 6/27 người chưa qua bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước. Về tin học: Trình độ B 27/27 người. Về ngoại ngữ: Trình độ B 18/27 người; trình độ C 6/27 người, số còn lại chưa có chứng chỉ. Về nghiệp vụ sư phạm và bồi dưỡng phương pháp giảng dạy đạt 100%. Nhìn chung, đội ngũ giảng viên được đào tạo cơ bản, có tính hệ thống và có trình độ chuyên môn sâu, chủ yếu có hai bằng đại học.

Hàng năm, Cấp uỷ, Ban Giám hiệu nhà trường chọn cử 2-3 giảng viên tham gia dự thi tuyển sinh cao học. Năng lực của đội ngũ giảng viên cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra. Tuy nhiên, đội ngũ giảng viên giữa các chuyên ngành, khoa, phòng chưa cân đối; trình độ giảng dạy ở một số giảng viên còn hạn chế; việc sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực và sử dụng phương tiện hiện đại vào bài giảng còn khó khăn. Số giảng viên sử dụng tin học và ngoại ngữ còn hạn chế.

Đội ngũ giảng viên kiêm chức, thỉnh giảng của nhà trường có tổng số 15 người đều là lãnh đạo của một số sở, ban, ngành của tỉnh.

#### **\* Đối với giảng viên trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã:**

Đội ngũ giảng viên không ngừng được nâng lên về số lượng và chất lượng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra. Năm 2012, các trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị xã có tổng số 16 giảng viên. Về trình độ chuyên môn: Cao đẳng 2/16 người; đại học 13/16 người; thạc sỹ 1/16 người. Về trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 5/16 người; cao cấp 8/16 người; cử nhân 3/16 người. Về quản lý nhà nước: Chuyên viên 6/16 người; chuyên viên chính 6/16 người; có 4/16 người chưa bồi dưỡng. Về tin học: Trình độ B có 2/16 người, trình độ C có 1/16 người; có 13/16 người chưa có chứng chỉ tin học. Về ngoại ngữ: Trình độ B có 13/15 người, trình độ C có 1/15 người; có 2/15 người chưa có chứng chỉ ngoại ngữ. Về nghiệp vụ sư phạm và bồi dưỡng phương pháp giảng

dạy đạt 100%. Tuy nhiên, đội ngũ giảng viên các trung tâm không đồng bộ về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ; kinh nghiệm thực tiễn còn hạn chế; sử dụng các phương pháp giảng dạy tích cực và sử dụng phương tiện hiện đại vào bài giảng còn khó khăn. Một bộ phận nhỏ giảng viên còn hạn chế về năng lực giảng dạy.

Đội ngũ giảng viên kiêm chức của các trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện trong tỉnh hiện nay có 77 người là lãnh đạo chủ chốt của các huyện, thị xã và một số lãnh đạo các ban xây dựng đảng.

#### **5.2.2.4. Chất lượng giảng dạy:**

##### **\* Trường Chính trị tỉnh:**

Trong những năm qua, đội ngũ giảng viên nhà trường không ngừng nâng cao về chất lượng giảng dạy thể hiện qua các khâu như soạn giáo án, giảng bài trên lớp; chấp hành giờ giấc lên lớp, thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy; tổ chức thi, kiểm tra; tổ chức thao giảng, dự giờ hằng năm...

##### **\* Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã:**

Nhìn chung, đội ngũ giảng viên của các trung tâm về soạn giáo án cơ bản đảm bảo chất lượng. Bài soạn trình bày đầy đủ theo 5 bước lên lớp. Kết quả khảo sát điều tra cho thấy: Về nội dung kiến thức: Đảm bảo đầy đủ, chính xác chiếm 75,6%; đảm bảo việc gắn lý luận với thực tiễn chiếm 71,2%. Tuy nhiên, một số giảng viên chuẩn bị bài soạn chưa tốt; còn có hiện tượng giảng viên sử dụng giáo án cũ để lên lớp; ít liên hệ thực tiễn địa phương; chưa tóm tắt được nội dung chính của bài giảng... nên chất lượng bài giảng hạn chế.

##### **e. Về hoạt động nghiên cứu khoa học:**

##### **\* Trường Chính trị tỉnh:**

Hoạt động nghiên cứu khoa học của nhà trường đã được Cấp ủy, Ban Giám hiệu chỉ đạo triển khai thực hiện dưới nhiều hình thức, nội dung phong phú như: Nghiên cứu thực tế trong và ngoài tỉnh; tham gia viết bài cho báo, bản tin, thông tin, các tham luận khoa học, đặc biệt triển khai nghiên cứu các đề tài khoa học cấp tỉnh và cấp trường. Từ khi thành lập đến nay, nhà trường đã thực hiện tốt công tác hoạt động nghiên cứu khoa học, chất lượng ngày càng được nâng lên.

##### **\* Trung tâm bồi dưỡng các huyện, thị xã:**

Các trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị không thực hiện công tác hoạt động khoa học mà chỉ thực hiện ở dạng viết các sáng kiến, kinh nghiệm, trong việc thực hiện công tác chuyên môn để làm tiêu chí bình xét, đánh giá thi đua. Hằng năm, các trung tâm tổ chức đi nghiên cứu thực tế theo kế hoạch đã đề ra từ đầu năm.

#### **5.2.2.5. Chất lượng học của học viên:**

**\* *Chất lượng học viên khi nhập học:***

- Trước năm 2008, trình độ học vấn của học viên khi nhập học không đồng đều, đặc biệt có một bộ phận cán bộ, công chức cấp xã chỉ tốt nghiệp THCS. Mặt khác, về độ tuổi cũng không đồng đều, có những trường hợp tuổi trên 50, nhưng cũng có trường hợp chỉ ngoài 20 tuổi. Điều này đã gây trở ngại lớn trong quá trình giảng dạy và tiếp thu bài, làm ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo, bồi dưỡng.

- Từ năm 2008 đến nay, trình độ học vấn của học viên khi nhập học tương đối đồng đều hơn. Theo quy định của Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, học viên đủ tiêu chuẩn mới được học trung cấp lý luận chính trị - hành chính, trong đó có tiêu chuẩn cứng phải tốt nghiệp THPT hoặc trung học chuyên nghiệp trở lên. Đây là điều kiện thuận lợi cho công tác giảng dạy và tiếp thu bài giảng. Tuy nhiên, tình trạng chênh lệch về độ tuổi vẫn còn phổ biến.

**\* *Xác định mục đích học tập:***

Hầu hết đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đều xác định rõ mục đích học tập là để nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

**\* *Ý thức chấp hành kỷ luật:***

Đại đa số đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã về trường học tập đều chấp hành tốt mọi nội quy, quy chế của nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong học tập, không đi muộn về sớm, không bỏ học bỏ tiết; trong lớp tập trung chú ý nghe giảng, hoàn thành tốt nhiệm vụ học tập.

**5.2.2.6. Công tác quản lý dạy và học:**

**\* *Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã:***

Trường Chính trị tỉnh đã chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã sát với thực tế của địa phương, có khả năng thực thi và bảo đảm chất lượng, bảo đảm theo đúng quy trình. Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tuy nhiên, công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành hữu quan; giữa cấp tỉnh và cấp huyện còn hạn chế. Tỉnh phê duyệt kế hoạch và kinh phí thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức chậm, nên ảnh hưởng trong việc chủ động mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng hằng năm.

Các trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị xã đã chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã hằng năm; tham khảo ý kiến các phòng, ban chức năng và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Tuy nhiên, trong quá trình xây dựng kế hoạch nhiều trung tâm chưa thực hiện tốt công tác khảo sát; sự phối hợp giữa các phòng, ban và các tổ chức cơ sở đảng

chưa thật sự chặt chẽ; phê duyệt kế hoạch và kinh phí chưa kịp thời, nên không chủ động trong việc mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng.

**\* Công tác quản lý dạy và học:**

- Trường Chính trị tỉnh:

+ *Công tác quản lý giảng viên:*

Trong những năm qua, Trường Chính trị tỉnh đã thực hiện tương đối tốt công tác này theo đúng Quy chế, Quy định (9 bộ) của Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh. Quá trình soạn bài, chuẩn bị giáo án của giảng viên được Ban Giám hiệu coi trọng. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông qua bài giảng đối với giảng viên mới (giảng viên tập sự). Đối với giảng viên soạn bài giảng mới (chuyên ngành nào, lớp nào) đều phải thực hiện nghiêm túc thông qua bài giảng cấp khoa, đạt yêu cầu mới được lên lớp.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, thanh tra giảng viên trên lớp. Ban Thanh tra Giáo dục thực hiện nghiêm túc quy chế của Ban đề ra, quản lý chặt chẽ giờ giảng của giảng viên.

+ *Công tác quản lý học viên:* Đề quản lý học viên đạt hiệu quả, nhà trường đã quản lý theo quy chế của Học viện và quy chế của nhà trường đã ban hành. Phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm với Ban Cán sự lớp và giảng viên đứng lớp trong việc thực hiện giờ học trên lớp.

Công tác quản lý học viên của nhà trường hiện nay mặc dù đã đạt được những hiệu quả thiết thực, tuy nhiên vẫn còn cố hạn chế nhất định, cụ thể chỉ có 47% ý kiến trả lời là rất tốt, còn có 49% ý kiến trả lời tương đối tốt. Do vậy, việc thực hiện tốt và quản lý chặt chẽ hơn nữa công tác quản lý học viên của nhà trường là rất cần thiết.

- Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã:

+ *Công tác quản lý giảng viên:*

Công tác tổ chức quản lý dạy của giảng viên trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện thực hiện theo Quyết định số 185-QĐ/BTGTW ngày 04/03/2010 của Ban Tuyên giáo Trung ương. Trong những năm qua, về cơ bản các trung tâm đều thực hiện nghiêm túc quy chế của Ban Tuyên giáo Trung ương. Do vậy, trong quá trình quản lý dạy của giảng viên ở các trung tâm không khó khăn, vì thời gian học chương trình sơ cấp lý luận chính trị (Thời gian lên lớp chỉ 1 tháng); còn các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị chỉ kéo dài từ 3 ngày đến 6 ngày, nên quá trình quản lý dạy của giảng viên đạt hiệu quả cao. Tuy nhiên, chất lượng công tác quản lý dạy của đội ngũ giảng viên, giảng viên kiêm chức tại các trung tâm còn hạn chế, thể hiện ở sự phân công bài giảng cho giảng viên kiêm nhiệm chưa sâu sát, chưa tổ chức kiểm tra được bài giảng của giảng viên kiêm chức...

+ *Công tác quản lý học viên:*

Trong những năm qua trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã đã thực hiện tốt công tác tổ chức quản lý học của học viên. Nhìn chung, công tác tổ chức quản lý học của học viên về cơ bản đạt kết quả tốt. Tuy nhiên, vẫn có những hạn chế như chất lượng quản lý học của học viên chưa cao, nhất là khâu tổ chức thảo luận tại lớp.

#### **5.2.2.8. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học:**

##### **\* Trường Chính trị tỉnh:**

Khi mới thành lập (7/1997), nhà trường chưa có trụ sở làm việc. Năm 2003, được đầu tư xây dựng các hạng mục: Nhà giảng đường 3 tầng với 5 phòng học chính, 2 phòng học vi tính (chưa có thiết bị); ký túc xá 5 tầng có sức chứa 150 chỗ nghỉ cho học viên. Năm 2007, nhà trường tiếp tục cải tạo 3 hạng mục: Nhà Ban Giám hiệu, nhà làm việc 2 tầng của các khoa, phòng và nhà ăn tập thể phục vụ giảng viên, học viên. Hiện nay, nhà trường có tổng diện tích sử dụng là 6.000m<sup>2</sup>, cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ các cấp của tỉnh.

Tuy nhiên, cơ sở vật chất của nhà trường vẫn còn một số mặt hạn chế, làm ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Diện tích đất sử dụng của nhà trường còn quá chật hẹp, thiếu một số hạng mục cần thiết; phương tiện, trang thiết bị phục vụ cho nghiên cứu, giảng dạy và học tập còn thiếu và lạc hậu.

##### **\* Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã:**

Trong những năm qua các trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị xã được quan tâm đầu tư nhưng còn rất thiếu thốn. Trong 8 huyện, thị xã chỉ có huyện Na Rì được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, cơ bản đáp ứng được yêu cầu. 100% các trung tâm đều nối mạng. Tuy các huyện Pắc Nặm, Ba Bể, Chợ Mới được tiếp quản trụ sở cũ của huyện nhưng đã xuống cấp; còn 4/8 huyện, thị xã vẫn phải sử dụng phòng làm việc và hội trường của huyện uỷ, thị uỷ hoặc UBND huyện, thị xã.

*Tóm lại:* Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học còn rất khó khăn và thiếu thốn chưa tương xứng với vị trí, chức năng, nhiệm vụ của Trường Chính trị tỉnh và trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã, nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

#### **5.2.2.9. Chế độ chính sách đối với giảng viên và học viên:**

##### **\* Đối với giảng viên:**

##### **- Trường Chính trị tỉnh:**

Trong những năm qua, đội ngũ giảng viên Trường Chính trị tỉnh cơ bản đã được hưởng các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước, trong đó có chế độ phụ cấp đứng lớp (hưởng 45%) và chế độ thâm niên nhà giáo, nên đời

sống của đội ngũ giảng viên có phần được cải thiện. Tuy nhiên, hiện nay đội ngũ giảng viên và cán bộ, công chức của nhà trường chưa được hưởng chế độ phụ cấp 30% khối Đảng hoặc 25% phụ cấp công vụ. Chế độ hỗ trợ kinh phí cho giảng viên học sau đại học quá thấp so với mức chi phí hiện tại trong quá trình học tập.

*- Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã:*

Hiện nay, các trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị xã được hưởng 30% đứng lớp và chế độ thâm niên nhà giáo. Tuy nhiên, đội ngũ cán bộ, giảng viên của các trung tâm cũng chưa được hưởng chế độ phụ cấp 30% khối Đảng và 25% phụ cấp công vụ, nên chưa tạo động lực cho giảng viên tích cực làm việc và gặp không ít khó khăn trong cuộc sống.

**\* Đối với học viên:**

Trong những năm qua được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đã được hưởng chế độ chính sách ưu đãi khi tham gia học tập lý luận chính trị. Tuy nhiên, chế độ chính sách của Nhà nước trong công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị hiện nay chưa thật sự phù hợp, còn thấp.

**5.2.2.10. Kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã:**

**a. Thành tựu:**

*\* Trường Chính trị tỉnh:*

Từ khi tái lập tỉnh đến năm 2012, nhà trường đã thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho tỉnh. Từ năm 1997 đến 2012, nhà trường đã đào tạo, bồi dưỡng được 143 lớp với 10.210 học viên, trong đó có 7.275 học viên là cán bộ, công chức cấp xã (hệ đào tạo trung cấp lý luận chính trị là 2.084 học viên, hệ bồi dưỡng là 5.191 học viên). Ngoài ra, nhà trường còn tham gia phối hợp giảng dạy các lớp đào tạo như: 2 lớp trung cấp Quân sự với 122 học viên, 2 lớp trung cấp Phụ vận và Thanh vận trên 180 học viên; 1 lớp trung cấp Công an với 117 học viên. Các lớp trung cấp lý luận chính trị: Tỷ lệ tốt nghiệp đạt 100%, trong đó tỷ lệ khá, giỏi đạt trên 70%. Các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch cán sự, chuyên viên và chuyên viên chính: Tỷ lệ tốt nghiệp và được cấp giấy chứng nhận đạt 100%, trong đó tỷ lệ khá, giỏi chiếm trên 80%.

*\* Trung tâm bồi dưỡng chính trị các huyện, thị xã:*

Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của các trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị xã không ngừng tăng lên về số lượng và chất lượng.

*\* Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã sau khi học ra trường về địa phương công tác:*



Về cơ bản, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã được đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nhiều học viên ra trường đã trưởng thành và được giao các cương vị lãnh đạo trong các cơ quan Đảng và Nhà nước tại địa phương và thực thi nhiệm vụ đạt hiệu quả. Một bộ phận cán bộ, công chức cấp xã đã trưởng thành nhanh chóng và thích ứng với những yêu cầu, thách thức trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị tại cơ sở. Sự linh hoạt, năng động trong xử lý, giải quyết công việc được phát huy; sự ỷ lại, trông chờ vào cấp trên đã giảm rõ rệt. Tuy nhiên, chất lượng hiệu quả thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã chưa cao.

### ***b. Hạn chế:***

Công tác đào tạo, bồi dưỡng mặc dù đã có nhiều cố gắng và đạt được một số thành tựu bước đầu, song vẫn còn nhiều mặt hạn chế cần khắc phục, như chạy theo số lượng; một số địa phương, đơn vị chưa thật sự cử đúng đối tượng, nhu cầu, chuyên ngành cần được đào tạo; chưa cân đối giữa đào tạo với sử dụng; chưa quản lý chặt chẽ đội ngũ cán bộ dự nguồn sau đào tạo; chưa có kế hoạch cụ thể để thực hiện tốt quá trình chuyển đổi các thế hệ cán bộ cấp xã. Chất lượng đào tạo, nhất là hệ tại chức chưa cao. Việc đào tạo lại đội ngũ cán bộ cấp cơ sở chưa thực hiện đồng bộ về mọi mặt, mới chỉ dừng ở đào tạo về lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ; chưa chú ý tới bồi dưỡng về kỹ năng quản lý điều hành, tổ chức thực hiện, nhất là xử lý tình huống ở cơ sở; phương thức đào tạo chưa được đa dạng hoá; còn hạn chế việc gắn lý luận với thực tiễn, nhất là thực tiễn cơ sở.

Những hạn chế này thể hiện chất lượng đào tạo, bồi dưỡng chưa thật sự đáp ứng yêu cầu thực tế công tác. Nội dung đào tạo, bồi dưỡng còn thiếu cân đối giữa trang bị lý luận chính trị với kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ, thực hành. Công tác đào tạo, bồi dưỡng ở một số địa phương, cơ sở chưa gắn với quy hoạch và sử dụng cán bộ, chưa đáp ứng với yêu cầu chuẩn hoá đội ngũ cán bộ. Về thực chất công tác đào tạo, bồi dưỡng mới chỉ dừng ở bề rộng, chưa đi vào chiều sâu.

### **5.2.3. Đánh giá chung về chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn từ năm 1997 đến năm 2012:**

#### **5.2.3.1. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn:**

##### ***a. Những ưu điểm:***

Trong thời gian từ 1997 - 2012 đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã không ngừng được nâng lên cả về số lượng và chất lượng; cơ cấu dân tộc, giới tính đã dần được sắp xếp hợp lý; mức độ chênh lệch về độ tuổi dần được thu hẹp;

số cán bộ, công chức có thâm niên công tác lâu năm và mới tuyển dụng tương đối cân bằng; hiệu quả công tác đã được nâng cao, thể hiện ở các mặt sau:

- *Về trình độ:* Hầu hết đội ngũ cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị và chuyên môn, nghiệp vụ, nhận thức được nâng lên đáp ứng yêu cầu công việc được giao, thích ứng tốt trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

- *Về phẩm chính trị:* Đa số cán bộ, công chức cấp cơ sở có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định mục tiêu, lý tưởng xã hội chủ nghĩa và đường lối đổi mới của Đảng.

- *Về kết quả thực hiện nhiệm vụ:* Hằng năm, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đều được đánh giá hoàn thành và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

#### ***b. Những hạn chế:***

- *Về công tác cán bộ:* Còn lúng túng trong công tác cán bộ, nhất là công tác quy hoạch và chính sách đối với cán bộ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chưa sát với yêu cầu; bố trí sử dụng cán bộ sau đào tạo chưa linh hoạt. Đội ngũ cán bộ cơ sở chưa có tính kế thừa, nhiều nơi bị hụt hẫng dẫn đến việc lựa chọn cán bộ khó khăn, thiếu chính xác.

- *Về trình độ năng lực và tinh thần trách nhiệm:* Hiệu quả công tác của một bộ phận cán bộ, công chức cấp xã còn hạn chế: Chưa thể hiện được tính chuyên nghiệp, thiếu khả năng độc lập, quyết đoán trong giải quyết công việc, thiếu khả năng bao quát tình hình, thụ động trong thực thi nhiệm vụ, chậm thích ứng khi chuyển sang nhiệm vụ mới; chưa có khả năng tư duy, dự báo khi xây dựng chương trình kế hoạch; khả năng nghiên cứu tổng hợp, tổng kết kinh nghiệm thực tiễn còn hạn chế. Từ đó, công tác chỉ đạo, điều hành còn bộc lộ yếu kém về năng lực, chưa đủ sức giải quyết những vấn đề nảy sinh phức tạp theo thẩm quyền.

- *Về phẩm chất chính trị:* Việc tu dưỡng, rèn luyện lập trường tư tưởng chính trị ở một bộ phận cán bộ, công chức chưa cao, còn có tình trạng cán bộ, công chức thiếu tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ dân chưa tốt, gây phiền hà cho dân.

### **5.2.3.2. Chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn từ năm 1997 đến năm 2012:**

#### ***a. Những ưu điểm:***

- *Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo:* Nhà trường đã bám sát và thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của cấp trên; các quy chế của Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, đồng thời ban hành một số quy chế, quy định nội bộ làm cơ sở pháp lý để giải quyết những vấn đề đặt ra trong công tác quản lý, điều hành tại đơn vị.

- *Về thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng:* Hằng năm, Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch công tác theo phương châm: Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức gắn với bồi dưỡng phẩm chất chính trị, đạo đức cho người học.

- *Về công tác nghiên cứu khoa học:* Chủ động tham gia tổng kết thực tiễn thông qua việc thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học. Đổi mới nội dung và hình thức đi nghiên cứu thực tế cơ sở với phương châm lý luận gắn với thực tiễn. Chủ động biên soạn tài liệu, giáo trình phục vụ giảng dạy.

- *Về cơ sở vật chất:* Chủ động sửa chữa, nâng cấp phòng học, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập của cán bộ, giảng viên và học viên.

### ***b. Những hạn chế:***

- *Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo:* Cấp uỷ, Ban Giám hiệu chưa xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng sát với nhu cầu thực tế, chưa thường xuyên tổ chức các hội nghị chuyên đề về công tác đào tạo, bồi dưỡng; khi tổ chức thực hiện kế hoạch chưa thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả. Sự phối hợp giữa nhà trường với các cơ quan có cán bộ đi học chưa được quan tâm đúng mức.

- *Về xây dựng kế hoạch mở lớp:* Việc xây dựng kế hoạch mở lớp còn thụ động, thiên về việc đảm bảo số lượng; chưa chủ động tìm hiểu, khảo sát kỹ lưỡng về nhu cầu đào tạo, đào tạo theo quy hoạch... nhất là đào tạo chuẩn hoá cán bộ, công chức theo chức danh.

Việc mở các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ còn lúng túng, nhất là đối với các trung tâm bồi dưỡng chính trị vì chưa có sự chỉ đạo, định hướng cụ thể, phù hợp với thực tế, kinh phí cho mở các lớp bồi dưỡng chưa phù hợp, khó thực hiện.

- *Về nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng:* Do tuân thủ tính pháp lý của giáo trình do Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh biên soạn, nội dung nhiều chuyên đề trong giáo trình còn thiên về kiến thức lý luận, chưa quan tâm đúng mức đến trang bị kỹ năng thực hành, thậm chí có những chuyên đề còn trùng lặp kiến thức. Nhà trường chưa mạnh dạn thiết kế, xây dựng, cập nhật vào nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng những kiến thức mới thiết thực, phù hợp với đội ngũ cán bộ, công chức cấp cơ sở theo hướng học viên cần học để nâng cao chất lượng.

- *Về phương pháp giảng dạy và học tập:* Phương pháp giảng dạy của đại bộ phận giảng viên thiên về phương pháp thuyết trình, một số giảng viên còn lúng túng khi vận dụng các phương pháp mới cũng như sử dụng phương tiện hiện đại trong dạy học.

Đối với học viên, việc tiếp thu kiến thức còn thụ động phụ thuộc vào bài giảng trên lớp, học viên chưa có thói quen tự nghiên cứu.

- **Về đội ngũ giảng viên:** Đội ngũ giảng viên của nhà trường được đào tạo cơ bản. Tuy nhiên, vẫn còn những hạn chế: Đa số giảng viên chưa tích cực cập nhật các thông tin, kiến thức mới vào bài giảng; số lượng giảng viên có trình độ sau đại học còn khiêm tốn (7/27); sự phân bổ giảng viên trong các khoa chưa đồng đều, một số ngành học, môn học chưa có giảng viên đầu đàn, thậm chí một số môn chưa có giảng viên đúng chuyên ngành.

Đội ngũ giảng viên các Trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện chưa được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức mới, thường xuyên luân chuyển công tác không ổn định, gây ảnh hưởng lớn đến việc xây dựng kế hoạch bồi dưỡng và chất lượng giảng dạy.

- **Về nghiên cứu khoa học:** Công tác nghiên cứu khoa học chưa thực sự linh hoạt sáng tạo, chưa đổi mới các loại hình nghiên cứu; nội dung đề tài chưa sát, chưa góp phần phục vụ công tác giảng dạy.

- **Về cơ sở vật chất:** Cơ sở vật chất tuy đã được quan tâm xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, mua sắm... nhưng chưa đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập.

- **Về thực hiện chế độ chính sách:** Chế độ, chính sách đối với cán bộ, giảng viên theo quy định của Nhà nước và của tỉnh chưa đáp ứng nhu cầu tối thiểu của người học, cho nên chưa khuyến khích, động viên tinh thần học tập của người học.

### **5.3. Phương hướng và một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012-2015 và tầm nhìn đến năm 2020:**

#### **5.3.1. Mục tiêu và phương hướng nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012-2015 và tầm nhìn đến năm 2020:**

##### **5.3.1.1. Mục tiêu:**

- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nói chung và lý luận chính trị nói riêng nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước; nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh của địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ X đã đề ra.

- Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức là góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, nhất là cấp cơ sở xã, phường, thị trấn; Đồng thời, góp phần củng cố chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân vững mạnh. Qua đó, ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong

một bộ phận cán bộ, đảng viên, góp phần xây dựng Đảng, củng cố hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

#### *5.3.1.2. Phương hướng (Quan điểm chỉ đạo):*

- Các cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương từ tỉnh đến cơ sở cần coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và coi đây là một trong những khâu quan trọng của công tác cán bộ. Tăng cường, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nói chung và lý luận chính trị nói riêng cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

- Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị đòi hỏi phải đổi mới mạnh mẽ chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học, coi trọng chất lượng và tính hiệu quả. Tổ chức học tập một cách nghiêm túc, có hệ thống; phát huy tính sáng tạo, chủ động của người học, dành nhiều thời gian cho việc tự học, tự nghiên cứu; gắn kết chặt chẽ giữa lý luận với thực tiễn, giữa lý thuyết với thực hành. Đặc biệt, gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương lần thứ tư khoá XI “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”.

- Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nói chung và lý luận chính trị nói riêng cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và của cán bộ, đảng viên, mà trước hết là của các cấp uỷ Đảng, chính quyền các cấp, trong đó lực lượng nòng cốt là hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng đặc biệt là đội ngũ các thầy, cô giáo; cần phát huy dân chủ, khai thác mọi tiềm năng sáng tạo của cán bộ, đảng viên và toàn xã hội để tạo bước phát triển mạnh mẽ, chất lượng, hiệu quả trong công tác đào tạo, bồi dưỡng.

- Cần gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ và nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị với mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng với yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, hội nhập kinh tế quốc tế, công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp nông thôn và xây dựng nông thôn mới. Bởi lẽ, mục tiêu này chi phối toàn bộ hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã. Vì thế, cần gắn kết chặt chẽ giữa nhiệm vụ và nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng với mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức.

#### ***5.3.2. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã của tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2012-2015 và tầm nhìn đến năm 2020:***

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ hằng năm bảo đảm nội dung, thời gian và đối tượng học tập; gắn kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng với quy hoạch, sử dụng và bổ nhiệm cán bộ

- Vận dụng sáng tạo nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng do Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh và Ban Tuyên giáo Trung

ương biên soạn, bổ sung phù hợp với thực tiễn địa phương; đổi mới phương thức đào tạo

- Coi trọng việc nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

- Đổi mới phương pháp học tập của học viên

- Nâng cao chất lượng quản lý hoạt động dạy và học

- Tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

**6. Thời gian bắt đầu và kết thúc:** Từ tháng 5/2012 đến tháng 10/2013

**7. Kinh phí thực hiện:** 240.000.000 đồng./.